

Số: 118/2002/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh ngày 23 tháng 10 năm 2002.

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy định quản lý giống cây trồng
trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Căn cứ Pháp lệnh về Chất lượng hàng hóa số 18/1999/PL-UBTVQH10 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 24 tháng 12 năm 1999;
- Căn cứ Nghị định số 07/CP ngày 05 tháng 02 năm 1996 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng và Thông tư số 02/NN-KNKL/TT ngày 01 tháng 3 năm 1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn thi hành Nghị định số 07/CP của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 58/2001/QĐ/BNN-KNKL ngày 23 tháng 5 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục giống cây trồng, giống vật nuôi quý hiếm cấm xuất khẩu, Danh mục giống cây trồng, giống vật nuôi được nhập khẩu;
- Căn cứ Thông tư số 62/2001/TT-BNN ngày 05 tháng 6 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc diện quản lý chuyên ngành nông nghiệp theo Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005;
- Căn cứ Chỉ thị số 36/1999/CT-UB-CNN ngày 02 tháng 11 năm 1999 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 07/CP ngày 05 tháng 02 năm 1996 của Chính phủ và Thông tư số 02/NN-KNKL/TT ngày 01 tháng 3 năm 1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Xét đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 846/TT-NN/NN ngày 20 tháng 9 năm 2002;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành Quyết định này kèm theo Quy định về quản lý giống cây trồng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố phối hợp với các sở-ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện triển khai thực hiện nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và nhân nhanh các giống cây trồng tốt phục vụ sản xuất và xuất khẩu.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở-ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có sản xuất, kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND.TP
- Thường trực UBND.TP
- Viện Kiểm sát nhân dân TP
- Sở Kế hoạch và Đầu tư
- Sở Khoa học-Công nghệ và MT
- Sở Tư pháp thành phố
- Sở Thương mại thành phố
- Sở Tài chính-Vật giá
- Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn
- VPHĐ-UB: PVP/KT, NC
- Tổ CNN, TM, PC
- Lưu (CNN/M)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Quốc Bình

**QUY ĐỊNH
VỀ QUẢN LÝ GIỐNG CÂY TRỒNG TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 118/2002/QĐ-UB
ngày 23 tháng 10 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố)

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1.- Thuật ngữ về giống cây trồng: giống cây trồng, giống mới, giống địa phương, giống gốc, giống tác giả, giống siêu nguyên chủng, giống nguyên chủng, giống xác nhận và nguồn gen được hiểu theo Nghị định số 07/CP ngày 05 tháng 02 năm 1996 của Chính phủ và Thông tư số 02/NN/KNKL/TT ngày 01 tháng 3 năm 1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý giống cây trồng.

Điều 2.- Đối tượng thực hiện quy định này là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các thành phần kinh tế (gọi tắt là cơ sở) hoạt động trong các lĩnh vực bảo tồn nguồn gen, nghiên cứu chọn tạo giống, khảo nghiệm, công nhận giống mới để sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu nhằm tăng cường quản lý Nhà nước về quản lý chất lượng và sử dụng giống cây trồng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**CHƯƠNG II
QUẢN LÝ NGUỒN GEN**

Điều 3.- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền quản lý nguồn gen theo sự phân cấp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4.- Việc xuất nhập khẩu nguồn gen của các cơ sở giống thuộc quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải có ý kiến của Sở trước khi trình Cục Khuyến nông - Khuyến lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cấp giấy phép.

CHƯƠNG III

CHỌN TẠO, KHẢO NGHIỆM CÔNG NHẬN GIỐNG CÂY TRỒNG MỚI, GIỐNG GỐC, CÂY MẸ

Điều 5.- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền quản lý Nhà nước về chọn tạo, khảo nghiệm, sản xuất thử và công nhận các loại giống cây trồng thuộc phạm vi thành phố.

1. Hàng năm Hội đồng khoa học Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với thành viên thường trực là Trung tâm Quản lý và kiểm định giống đánh giá kết quả khảo nghiệm và công nhận các giống cây trồng nông-lâm nghiệp mới đưa vào lưu hành tại thành phố và trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép khảo nghiệm và công nhận đối với các giống cấp Quốc gia.

2. Hội đồng khoa học Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm xem xét và công nhận các giống địa phương có những đặc trưng, đặc tính khác biệt với các giống khác, ổn định về mặt di truyền.

Điều 6.- Tất cả các loại giống cây trồng mới nhập khẩu (không có trong Danh mục giống cây trồng được phép nhập khẩu theo Quyết định số 58/2001/QĐ-BNN-KNKL ngày 23 tháng 5 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc các Danh mục được cập nhật, bổ sung mới của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) trước khi đưa vào sản xuất ở thành phố phải qua khảo nghiệm và sản xuất thử, theo giấy phép khảo nghiệm của Cục Khuyến nông-Khuyến lâm cấp, thực hiện theo quy định tại mục 3.2 Thông tư số 62/2001/TT-BNN ngày 05 tháng 6 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 7.- Giống gốc của các loại cây công nghiệp, cây ăn quả và cây mẹ (của các cây lâm nghiệp) phải thông qua bình tuyển và công nhận mới được nhân giống cho đời sau. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng để bình tuyển và công nhận đối với các giống gốc, cây mẹ dùng nhân giống trong phạm vi thành phố và đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận nhân giống phục vụ sản xuất cho các tỉnh trong nước.

Điều 8.- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định đình chỉ lưu hành đối với giống cấp thành phố gây thiệt hại cho sản xuất và đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xử lý đối với giống quốc gia.

Điều 9.- Các tổ chức, cá nhân chọn tạo hoặc thừa kế giống mới phải đăng ký bảo hộ để được cấp Văn bằng bảo hộ giống mới theo quy định tại Nghị định số 13/2001/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2001 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 119/2001/TT-BNN ngày 21 tháng 12 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 10.- Thành phố khuyến khích và áp dụng các chế độ ưu đãi đầu tư đối với các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế đầu tư nghiên cứu, chọn tạo, sử dụng giống cây trồng mới có năng suất và chất lượng cao.

CHƯƠNG IV

SẢN XUẤT, KINH DOANH GIỐNG CÂY TRỒNG

Điều 11.- Cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông, lâm nghiệp do thành phố quản lý phải thực hiện đầy đủ các điều kiện sản xuất, kinh doanh giống cây trồng tại Quyết định số 34/2001/QĐ-BNN/VP ngày 30 tháng 3 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất giống cây trồng để kinh doanh phải thực hiện các điều kiện sau:

1.1- Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mặt hàng giống cây trồng do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố hoặc Ủy ban nhân dân các quận - huyện cấp.

1.2- Giống cây trồng đã có tên trong Danh mục cây trồng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố ; phải đăng ký tên giống sản xuất với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố.

1.3- Đối với những giống cây trồng nhân giống bằng phương pháp vô tính, phải sản xuất từ nguồn giống gốc, cây mẹ đã được cơ quan có thẩm quyền (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) công nhận.

- Cơ sở vật chất và thiết bị sản xuất bảo đảm thực hiện đúng quy trình sản xuất và bảo quản đối với từng loại cây trồng và từng cấp giống.

- Cơ sở sản xuất giống cây trồng phải có hoặc thuê cán bộ kỹ thuật trung cấp trở lên và được đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ sản xuất giống cây trồng.

- Có người và thiết bị kiểm nghiệm chất lượng giống cây trồng hoặc hợp đồng thuê các đơn vị có chức năng kiểm định-kiểm nghiệm đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận giống cây trồng sản xuất ra.

- Phải công bố chất lượng giống cây trồng do cơ sở sản xuất ra, bán đúng với chất lượng giống cây trồng đã công bố và ghi nhãn giống cây trồng theo “Quy chế ghi nhãn hàng hóa lưu thông trong nước và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu” ban hành tại Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 75/2000/TT-BNN-KHCN-KHCN ngày 17 tháng 7 năm 2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn thành phố phải có các điều kiện sau đây:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mặt hàng giống cây trồng do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố hoặc Ủy ban nhân dân các quận-huyện cấp.

- Tổ chức, cá nhân phải đăng ký tên giống cây trồng kinh doanh với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Có địa điểm, kho, bãi đủ tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với từng loại giống

cây trồng và tùng cấp giống cây trồng theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phải ghi nhãn giống cây trồng theo “Quy chế ghi nhãn hàng hóa lưu thông trong nước và hàng hóa xuất nhập khẩu” thực hiện tại Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 75/2000/TT-BNN-KHCN-KHCN ngày 17 tháng 7 năm 2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Người kinh doanh giống cây trồng phải công bố tiêu chuẩn chất lượng giống cây trồng theo quy định pháp luật hiện hành và phải chịu bồi thường thiệt hại do giống cây trồng bán không đúng tiêu chuẩn và chất lượng đối với người mua.

CHƯƠNG V

KIỂM ĐỊNH, KIỂM NGHIỆM VÀ CẤP CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG GIỐNG.

Điều 12.- Giống cây trồng nông-lâm nghiệp khi đưa vào sản xuất, kinh doanh, xuất, nhập khẩu phải được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chứng nhận công bố tiêu chuẩn chất lượng.

Điều 13.- Trung tâm Quản lý và Kiểm định giống cây trồng-vật nuôi (thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) hoặc các tổ chức dịch vụ kỹ thuật được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận thực hiện việc kiểm định, kiểm nghiệm để cấp chứng chỉ chất lượng giống cho các tổ chức và cá nhân theo yêu cầu.

Điều 14.- Phí kiểm định, kiểm nghiệm và cấp chứng chỉ chất lượng giống do các tổ chức, cá nhân có giống phải nộp theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính.

Điều 15.- Tổ chức và cá nhân chịu trách nhiệm kiểm định, kiểm nghiệm chất lượng giống ; xác định sai chất lượng giống, gây thiệt hại cho người sử dụng hoặc người kinh doanh xuất nhập khẩu giống phải bồi thường thiệt hại.

CHƯƠNG VI

THỦ TỤC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG GIỐNG CÂY TRỒNG.

Điều 16.- Giống cây trồng là hàng hóa bắt buộc phải công bố tiêu chuẩn chất lượng theo Quyết định số 86/2001/QĐ-BNN-KHCN ngày 23 tháng 8 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thủ tục công bố tiêu chuẩn được thực hiện theo Quyết định số 2425/2000/QĐ-BKHCMNT ngày 12 tháng 12 năm 2000 của Bộ Khoa học-Công nghệ và Môi trường và Hướng dẫn số 386/HD-KNKL ngày 29 tháng 3 năm 2002 của Cục Khuyến nông-Khuyến lâm về “Hướng dẫn công bố tiêu chuẩn chất lượng đối với giống cây trồng và phân bón”. Cụ thể như sau:

1. Cơ sở sản xuất, kinh doanh giống nộp 03 bộ hồ sơ công bố tiêu chuẩn giống cây trồng cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tiêu chuẩn công bố từng chủng loại giống tối thiểu phải tương đương Tiêu chuẩn Việt Nam hoặc Tiêu chuẩn ngành do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành. Nếu chủng loại giống nào chưa có Tiêu chuẩn Việt Nam hoặc ngành thì cơ sở phải tự xây dựng tiêu chuẩn cấp cơ sở.

3. Trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được bản công bố tiêu chuẩn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra tính phù hợp của tiêu chuẩn và xác nhận bằng văn bản cho cơ sở (theo mẫu) và đóng dấu xác nhận vào hồ sơ công bố. Ngoài 02 bộ hồ sơ gửi đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở giống phải gửi thêm 01 bộ hồ sơ cho Chi Cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thành phố để phối hợp quản lý, kiểm tra. Trong trường hợp tiêu chuẩn giống do cơ sở xây dựng không phù hợp với quy định của Nhà nước, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến bằng văn bản để cơ sở chỉnh sửa lại cho phù hợp.

CHƯƠNG VII XUẤT NHẬP KHẨU GIỐNG CÂY TRỒNG

Điều 17.- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền quản lý xuất nhập khẩu giống cây trồng trên địa bàn thành phố và chịu trách nhiệm theo dõi tổng hợp, đề xuất việc xuất nhập khẩu giống cây trồng để trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt (đối với các giống cây trồng nằm ngoài Danh mục được phép xuất nhập khẩu).

Điều 18.- Các cơ sở kinh doanh giống cây trồng được xuất, nhập khẩu các loại giống cây trồng tại Quyết định số 58/2001/QĐ-BNN-KNKL ngày 23 tháng 5 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về danh mục giống cây trồng được phép xuất, nhập khẩu. Khi xuất, nhập khẩu phải thực hiện đúng quy định về xuất, nhập khẩu hàng hóa, Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

- Theo định kỳ hàng quý, cơ sở phải báo cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về số lượng, chủng loại và chất lượng giống cây trồng xuất, nhập khẩu của cơ sở.

Điều 19.- Tổ chức, cá nhân xuất, nhập khẩu giống cây trồng ngoài Danh mục quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải có ý kiến bằng văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình Cục Khuyến nông-Khuyến lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép.

CHƯƠNG VIII QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIỐNG CÂY TRỒNG.

Điều 20.- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan Nhà nước thống nhất quản lý Nhà nước về giống cây trồng trên địa bàn thành phố bao

gồm: điều tra, thu thập và bảo quản quỹ gen, khảo nghiệm, sản xuất thử, đề nghị công nhận giống mới, giống gốc, cây mẹ theo phân cấp, sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, kiểm định, kiểm nghiệm, kiểm dịch, quản lý chất lượng và các chính sách về giống cây trồng. Cụ thể như sau:

1. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch và kế hoạch phát triển giống cây trồng trên địa bàn thành phố.

2. Soạn thảo trình Ủy ban nhân dân thành phố các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức quản lý giống cây trồng trong phạm vi thành phố theo các văn bản của Chính phủ và các Bộ ngành liên quan.

3. Khảo nghiệm và công nhận giống mới, bình tuyển và công nhận giống gốc, cây mẹ và đưa vào sản xuất các giống cây trồng theo sự phân cấp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng của các đơn vị sản xuất kinh doanh giống trên địa bàn thành phố.

5. Xây dựng quy trình, quy phạm, hướng dẫn kỹ thuật về giống cây trồng trong phạm vi được phân cấp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Tuyên truyền và phổ biến pháp luật và kiến thức về giống cây trồng. Thu thập và quản lý thông tin về giống cây trồng. Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về lĩnh vực giống cây trồng.

7. Phối hợp với Sở Thương mại, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Ủy ban nhân dân các quận-huyện tiến hành kiểm tra, thanh tra, xử lý các hành vi vi phạm về quản lý giống cây trồng trên địa bàn thành phố.

Điều 21.- Việc phân cấp quản lý giống cây trồng như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý chuyên ngành về giống cây trồng của các Công ty quốc doanh, Công ty có vốn đầu tư nước ngoài, Công ty Trách nhiệm hữu hạn, Công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân.

- Ủy ban nhân dân các quận-huyện quản lý các cơ sở, hộ cá thể sản xuất, kinh doanh giống cây trồng do Ủy ban nhân dân các quận-huyện cấp phép kinh doanh).

2. Về chế độ báo cáo:

Các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng theo phân cấp quản lý, định kỳ báo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các quận-huyện kết quả sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu giống cây trồng của đơn vị mình (số lượng, chủng loại giống sản xuất, kinh doanh và kiến nghị những khó khăn, tồn tại để giải quyết).

CHƯƠNG IX CÁC CHÍNH SÁCH VỀ GIỐNG CÂY TRỒNG

Điều 22.- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài

chánh-Vật giá tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch dự trữ, quản lý và sử dụng giống dự phòng thiên tai.

Điều 23.- Đề khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào việc nghiên cứu chọn tạo và sản xuất, sử dụng giống, thành phố có các chính sách sau:

1. Ưu đãi đầu tư về sử dụng đất, thuê đất, thuế cho các đơn vị nghiên cứu, chọn tạo và sản xuất giống.

2. Hỗ trợ lãi suất vốn vay để sản xuất, chọn tạo các giống cây trồng có chất lượng cao phù hợp với định hướng của Chương trình giống cây, con chất lượng cao của thành phố.

3. Hỗ trợ bù giá giống cho nông dân tham gia sử dụng giống mới có chất lượng cao.

Điều 24.- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị có chức năng quản lý Nhà nước và sản xuất, kinh doanh để hỗ trợ sản xuất và cung ứng giống cây trồng chất lượng cao.

CHƯƠNG X CÔNG TÁC KIỂM TRA, THANH TRA:

Điều 25.- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Chi Cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thành phố và Ủy ban nhân dân các quận-huyện tiến hành kiểm tra, thanh tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh, xuất nhập giống cây trồng trên địa bàn thành phố theo định kỳ hàng năm. Trong trường hợp cần thiết tổ chức đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành.

Điều 26.- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu giống cây trồng trên địa bàn thành phố phải chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

1. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu giống phải chịu các chi phí kiểm định, kiểm nghiệm xác định chất lượng giống theo quy định của Nhà nước.

2. Kết quả kiểm tra, thanh tra ghi vào biên bản và được gửi cho cơ sở được kiểm tra, thanh tra và cơ quan quản lý cấp trên. Các cơ sở này phải thực hiện đầy đủ kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra.

CHƯƠNG XI KHEN THƯỞNG, XỬ PHẠT.

Điều 27.- Các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý giống cây trồng được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 28.- Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Nghị định số 07/CP ngày 05 tháng 02 năm 1996 của Chính phủ, Thông tư số 02/BNN-KNKL/NN ngày 01 tháng 3 năm 1997 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tùy theo

mức độ xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường thiệt hại vật chất theo quy định của Pháp luật.

CHƯƠNG XII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29.- Các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động về lĩnh vực giống cây trồng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đều phải thực hiện đúng theo bản quy định này.

Điều 30.- Trong quá trình triển khai thực hiện có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ